ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 806/QĐ-UBND	*Than Uyên, ngày 27 tháng 05 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) - Cầu Hua Chít, xã Tà Hừa

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về việc thi hành Luật đất đai; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định chi tiết về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và Sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 04/05/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện Thông báo thu hồi đất; quyết định thu hồi đất; phê duyệt và thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Than Uyên;

Căn cứ Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định 2131/QĐ-TCĐBVN ngày 15/5/2020 của Tổng cục đường bộ Việt Nam V/v phê duyệt Dự án đầu tư và bổ sung, điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Dự án thành phần 6, tỉnh Lai Châu (LC: 06-

DAĐT: 03) thuộc Hợp phần cầu - Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản địa phương (LRAMP);

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-UBND ngày 16/03/2021 của UBND huyện về việc ban hành kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư GPMB để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản địa phương (LRAMP) Cầu Hua Chít, xã Tà Hừa, huyện Than Uyên.

Căn cứ Thông báo số 569/QĐ-UBND ngày 17/03/2021 của UBND huyện thông báo thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản địa phương (LRAMP) Cầu Hua Chít, xã Tà Hừa, huyện Than Uyên;

Căn cứ bản đồ trích đo địa chính khu đất; bảng tổng hợp diện tích trích đo khu đất thu hồi và phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản địa phương (LRAMP) - Cầu Hua Chít, xã Tà Hừa, huyện Than Uyên do Công ty CP ứng dụng công nghệ TN&MT thực hiện xác nhận ngày tháng 11/2020 và được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 25/01/2021;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 51/TTr-TN&MT ngày 26/05/2021 và Công văn số 164/CV-TTPTQĐ ngày 17/05/2021 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi đất của 3 hộ gia đình, cá nhân và 1 tổ chức (*đất UBND xã Tà Hừa quản lý*), cụ thể như sau:

- Tổng diện tích thu hồi: 1.185,8 m^2
- Loại đất:

+ Đất chuyên trồng lúa nước:	321,4 m^2
+ Đất bằng trồng cây hàng năm khác:	414,8 m^2
+ Đất nương rẫy trồng cây hàng năm khác:	16,1 m^2
+ Đất giao thông:	253,5 m^2
+ Đất sông suối:	171,5 m^2
+ Đất thuỷ lợi:	8,5 m^2

(Có biểu tổng hợp chi tiết kèm theo)

- Địa chỉ: xã Tà Hừa, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Lý do thu hồi đất: Thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản địa phương (LRAMP) - Cầu Hua Chít, xã Tà Hừa, huyện Than Uyên.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND xã Tà Hừa có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Than Uyên trong việc bồi thường, giải phóng mặt bằng; trường hợp các hộ có đất thu hồi nằm trong phạm vi GPMB không nhận Quyết định hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản, niêm yết Quyết định thu hồi đất tại trụ sở UBND xã Tà Hừa, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư nơi có đất thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện có trách nhiệm giao Quyết định đến từng người có đất bị thu hồi và chịu trách nhiệm toàn bộ số liệu đo đạc, kiểm đếm của các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi nằm trong phạm vi GPMB xây dựng công trình, chủ trì phối hợp với UBND xã Tà Hừa thu các giấy tờ gốc liên quan *(nếu có)* đến quyền sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân khi chi trả tiền bồi thường và chuyển cho Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc một trong các giấy tờ quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 100 của Luật Đất đai năm 2013; Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ đối với các hộ có đất nằm trong phạm vi GPMB; thực hiện công tác GPMB theo quy định tại Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, các văn bản hướng dẫn thi hành và các Quyết định hiện hành của UBND tỉnh Lai Châu và quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi theo quy định.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện Than Uyên có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của huyện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Ủy ban nhân dân huyện Than Uyên yêu cầu Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất; Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND xã Tà Hừa; thủ trưởng các cơ quan liên quan và các hộ gia đình, cá nhân tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND;
- Trung tâm Phát triển Quỹ đất;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- UBND xã Tà Hừa;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thăng

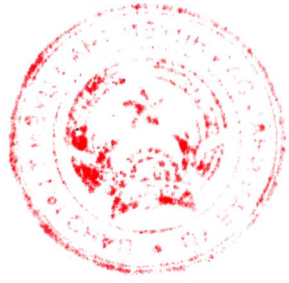

BẢNG TỔNG HỢP DIỆN TÍCH KHU ĐẤT GPMB DỰ ÁN:

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CẦU DÂN SINH VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG (LRAMP) - CẦU HUA CHÍT

(Đính kèm Quyết định số 806/QĐ- UBND ngày 27/5/2021 của UBND huyện Than Uyên)

STT	Tên chủ sử dụng, quản lý	Địa chỉ	Tờ bản đồ số	Số thửa	Loại đất	Diện tích thu hồi (m2)	Trong đó					
							Đất bằng trồng cây hàng năm (BHK)	Đất nương rẫy trồng cây hàng năm (NHK)	Đất chuyên trồng lúa nước (LUC)	Đất sông, suối (SON)	Đất giao thông (DGT)	Đất thủy lợi (DTL)
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*8*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
	Kháng Súng Dê, Giàng Thị Chu	Bản Hua Chít	93	276	LUC	59,3			59,3			
	Kháng Súng Dê, Giàng Thị Chu	Bản Hua Chít	93	277	LUC	11,9			11,9			
	Kháng Súng Dê, Giàng Thị Chu	Bản Hua Chít	93	285	LUC	183,8			183,8			
	Kháng Súng Dê, Giàng Thị Chu	Bản Hua Chít	93	301	BHK	162,9	162,9					
	Kháng Súng Dê, Giàng Thị Chu	Bản Hua Chít	93	302	LUC	51,4			51,4			
1	**Tổng**					**469,3**	**162,9**	-	**306,4**	-	-	-
	Kháng Lùa Tủa, Vàng Thị Bâu	Bản Hua Chít	93	284	NHK	16,1		16,1				
2	**Tổng**					**16,1**	-	**16,1**	-	-	-	-
	Kháng A Lâu	Bản Hua Chít	93	298	BHK	68,0	68,0					
	Kháng A Lâu	Bản Hua Chít	93	246	BHK	183,9	183,9					
	Kháng A Lâu	Bản Hua Chít	93	299	LUC	15,0			15,0			
3	**Tổng**					**266,9**	**251,9**	-	**15,0**	-	-	-
	UBND Xã quản lý	Xã Tà Hừa	93	251	DTL	8,5						8,5
	UBND Xã quản lý	Xã Tà Hừa	93	283	DGT	110,3					110,3	
	UBND Xã quản lý	Xã Tà Hừa	93	297	DGT	143,2					143,2	
	UBND Xã quản lý	Xã Tà Hừa	93	300	SON	171,5				171,5		
4	**Tổng**					**433,5**	-	-	-	**171,5**	**253,5**	**8,5**
	Tổng cộng					**1.185,8**	**414,8**	**16,1**	**321,4**	**171,5**	**253,5**	**8,5**

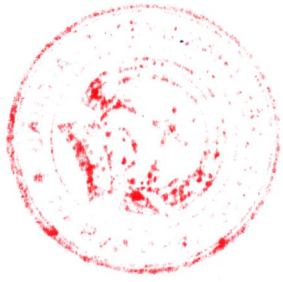

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 811/QĐ-UBND	*Than Uyên, ngày 27 tháng 05 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) - Cầu Hua Chít, xã Tà Hừa, huyện Than Uyên

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về việc thi hành Luật đất đai; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định chi tiết về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và Sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu: số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 về việc ban hành quy định một số nội dung về trình tự thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu; số 30/2017/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 về việc ban hành đơn giá bồi thường về nhà, công trình xây dựng trên đất, cây trồng, vật nuôi và các tài sản khác gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 04/05/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về việc Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện Thông báo thu hồi đất; quyết định thu hồi đất; phê duyệt và thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Than Uyên;

Căn cứ Quyết định số 715/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất cho 12 dự án trên địa bàn huyện Than Uyên;

Căn cứ Quyết định 2131/QĐ-TCĐBVN ngày 15/5/2020 của Tổng cục đường bộ Việt Nam V/v phê duyệt Dự án đầu tư và bổ sung, điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Dự án thành phần 6, tỉnh Lai Châu (LC: 06-DAĐT: 03) thuộc Hợp phần cầu - Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản địa phương (LRAMP);

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-UBND ngày 16/03/2021 của UBND huyện về việc ban hành kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm phục vụ công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư GPMB để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản địa phương (LRAMP) Cầu Hua Chít, xã Tà Hừa, huyện Than Uyên.

Căn cứ Thông báo số 569/TB-UBND của UBND huyện thông báo thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản địa phương (LRAMP) Cầu Hua Chít, xã Tà Hừa, huyện Than Uyên;

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-UBND ngày 27/05/2021 của UBND huyện về việc thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản địa phương (LRAMP) Cầu Hua Chít, xã Tà Hừa, huyện Than Uyên;

Căn cứ bản đồ trích đo địa chính khu đất; bảng tổng hợp diện tích trích đo khu đất thu hồi và phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản địa phương (LRAMP) - Cầu Hua Chít, xã Tà Hừa, huyện Than Uyên do Công ty CP ứng dụng công nghệ TN&MT thực hiện xác nhận ngày tháng 11/2020 và được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 25/01/2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 52/TTr-TN&MT ngày 27/05/2021 và Tờ trình số 165/TTr-TTPTQĐ ngày 17/05/2021 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản địa phương (LRAMP) - Cầu Hua Chít, xã Tà Hừa, huyện Than Uyên.

1. Tổng số hộ gia đình: 03 hộ.

2. Tổng kinh phí phê duyệt bồi thường, hỗ trợ là 213.811.177 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm mười ba triệu, tám trăm mười một nghìn, một trăm bảy mươi bảy đồng)*. Trong đó:

- Chi trả cho chủ sở hữu:	131.472.977 đồng
+ Bồi thường về đất:	22.937.400 đồng
+ Bồi thường về tài sản, VKT:	5.220.600 đồng
+ Bồi thường cây trồng vật nuôi:	3.195.157 đồng
+ Hỗ trợ:	100.119.820 đồng
- Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường: *(Theo KQTĐ số 280/KQTĐ-TCKH ngày 12/11/2020 của Phòng Tài chính – Kế hoạch)*	82.338.200 đồng

(Có bảng tổng hợp phương án bổ sung chi tiết kèm theo)

3. Nguồn kinh phí chi trả, thời gian chi trả tiền bồi thường và thời hạn bàn giao đất.

- Nguồn kinh phí: Ngân sách nhà nước.

- Thời gian chi trả tiền bồi thường và thời hạn bàn giao đất: Thực hiện theo Điều 24 Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Ủy ban nhân dân huyện Than Uyên yêu cầu Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất; Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND xã Mường Tà Hừa; thủ trưởng các cơ quan liên quan và các hộ gia đình, cá nhân tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND;
- Trung tâm Phát triển Quỹ đất;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- UBND xã Tà Hừa;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN T. LAI CHÂU

Nguyễn Văn Thăng

BẢNG TỔNG HỢP DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CẦU DÂN SINH VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG (LRAMP) - CẦU HUA CHÍT XÃ TÀ HỪA, HUYỆN THAN UYÊN

(Đính kèm Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND huyện Than Uyên)

STT	Họ và tên chủ hộ và danh mục bồi thường	HKTT	ĐVT	Số lượng	Đơn vị (đồng)	Thành tiền (đồng)
A	**Tổng mức bồi thường**					**213.811.177**
I	**Chi trả cho chủ sở hữu tài sản**					**131.472.977**
-	Đất					22.937.400
-	Tài sản, VKT					5.220.600
-	Cây trồng vật nuôi trên đất					3.195.157
-	Hỗ trợ					100.119.820
II	**Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường:** Căn cứ Kết quả thẩm định số 280/KQTĐ-TCKH ngày 12/11/2020					**82.338.200**
B	**Chi tiết bồi thường cho chủ sở hữu**					
1	**Kháng súng Dê**	**Bản Hua Chít**				**96.693.297**
a	**Đất**					**15.715.700**
-	Đất trồng lúa 2 vụ VT1		m2	306,40	38.000	11.643.200
-	Đất trồng cây hàng năm khác VT3		m2	162,90	25.000	4.072.500
b	**Cây trồng vật nuôi**					**1.825.387**
-	Cây ổi trồng năm thứ 2		cây	4,00	66.000	264.000
-	Cây lấy gỗ khác ĐK 5-10cm		Cây	1,00	30.000	30.000
-	Sản lượng lúa (306.4m2 x 0.588kg/m2)		kg	180,16	8.500	1.531.387
c	**Tài sản vật kiến trúc**					**4.004.000**
-	Tường rào lưới thép B40, thép 3.4		m2	40,00	100.100	4.004.000
d	**Hỗ trợ**					**75.148.210**
-	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi nhà nước thu hồi đất lúa 2 vụ (Đg=38.000x5)		m2	306,40	190.000	58.216.000
-	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi nhà nước thu hồi đất trồng cây hàng năm khác (Đg=25.000x3)		m2	162,90	75.000	12.217.500
-	Hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất khi nhà nước thu hồi đất lúa 2 vụ dưới ưới 30% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng (Đg = 38,000 x 30%)		m2	306,40	11.400	3.492.960
-	Hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất khi nhà nước thu hồi đất trồng cây hàng năm khác dưới 30% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng (Đg = 25.000 x 30%)		m2	162,90	7.500	1.221.750
2	**Kháng Lùa Tủa**	**Bản Hua Chít**				**1.523.060**
a	**Đất**					**354.200**
-	Đất nương rẫyc VT3		m2	16,10	22.000	354.200
b	**Hỗ trợ**					**1.168.860**
-	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi nhà nước thu hồi đất trồng cây hàng năm khác (Đg=25.000x3)		m2	16,10	66.000	1.062.600

STT	Họ và tên chủ hộ và danh mục bồi thường	HKTT	ĐVT	Số lượng	Đơn vị (đồng)	Thành tiền (đồng)
-	Hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất khi nhà nước thu hồi đất nương rẫy dưới 30% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng (Đg = 22.000 x 30%)		m2	16,10	6.600	106.260
3	**Kháng A Lau**	**Bản Hua Chít**				**33.256.620**
a	**Đất**					**6.867.500**
-	Đất trồng lúa 2 vụ VT1		m2	15,00	38.000	570.000
-	Đất trồng cây hàng năm khác VT3		m2	251,90	25.000	6.297.500
b	**Cây trồng vật nuôi**					**1.369.770**
-	Hàng rào cột tre		m	32,00	6.000	192.000
-	Nhà tranh tre (nhà tạm, lán tạm)		cây	7,00	173.800	1.216.600
-	Cây chuối cao >1.2m		cây	8,00	24.000	192.000
-	Cây dược liệu khác đã cho thu hoạch		m2	10,00	54.000	540.000
-	Cây chanh trồng năm thứ 2		cây	2,00	66.000	132.000
-	Cây sả		m2	4,00	6.000	24.000
-	Cây ăn quả trồng năm thứ 1 (cây mắc có)		cây	2,00	42.000	84.000
-	Cây gừng		m2	2,00	14.400	28.800
-	Cây lấy gỗ khác ĐK 5-10cm		cây	2,00	30.000	60.000
-	Cây lấy gỗ khác ĐK 10-25cm		cây	1,00	42.000	42.000
-	Sản lượng lúa (15.0m2 x 0.588kg/m2)		kg	8,82	8.500	74.970
c	**Tài sản vật kiến trúc**					**1.216.600**
-	Nhà tranh tre (nhà tạm, lán tạm)		cây	7,00	173.800	1.216.600
d	**Hỗ trợ**					**23.802.750**
-	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi nhà nước thu hồi đất trồng lúa 2 vụ(Đg=38.000x5)		m2	15,00	190.000	2.850.000
-	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi nhà nước thu hồi đất trồng cây hàng năm khác (Đg=22.000x3)		m2	251,90	75.000	18.892.500
-	Hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất khi nhà nước thu hồi đất lúa 2 vụ (Dưới 30% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng)		m2	15,00	11.400	171.000
-	Hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất khi nhà nước thu hồi đất trồng cây hàng năm khác (Dưới 30% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng)		m2	251,90	7.500	1.889.250